

TT	MÃ SỐ SV	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN	LỚP	Điểm thành phần					ĐTB kiểm tra định kì	F	ĐIỂM TỔNG		Ghi chú
				A	Điểm kiểm tra định kỳ						SỐ	CHỮ	
				10%					30%	60%	100%		
					1	1	1						
1	1912211607	Hoàng Thái Việt Ái	N19KDN	10	8	6	8		7.3	7.0	7.4	Bảy phẩy Bốn	
2	1912211608	Võ Thị Đường An	N19KDN	5	5	5	5		5.0	3.5	0.0	Không	
3	1912211612	Trần Thị Bá Châu	N19KDN	10	10	8	8		8.7	4.0	0.0	Không	
4	1813219500	Nguyễn Thành Đồng	N19KDN	5	7	5	5		5.7	4.0	0.0	Không	
5	1912211614	Vương Thị Kim Dung	N19KDN	0	0	0	0		0.0	CT	0.0	Không	Cấm thi, HP
6	1912211618	Nguyễn Thị Hoàng Hậu	N19KDN	5	5	5	5		5.0	3.0	0.0	Không	
7	1912211619	Trần Thị Thu Hiền	N19KDN	10	10	10	10		10.0	3.5	0.0	Không	
8	1912211620	Nguyễn Thị Ánh Hồng	N19KDN	5	6	6	6		6.0	6.0	5.9	Năm phẩy Chín	
9	1912211622	Nguyễn Ngọc Như Hương	N19KDN	5	6	5	5		5.3	5.5	5.4	Năm phẩy Bốn	
10	1812219532	Nguyễn Thị Hương Lan	N19KDN	5	5	5	5		5.0	6.5	5.9	Năm phẩy Chín	
11	1912211625	Hoàng Thị Thùy Linh	N19KDN	5	5	5	5		5.0	3.3	0.0	Không	
12	1913211628	Nguyễn Huy Mạnh	N19KDN	8	7	8	8		7.7	5.5	6.4	Sáu phẩy Bốn	
13	1812219544	Huỳnh Hà Minh	N19KDN	10	10	9	8		9.0	6.8	7.8	Bảy phẩy Tám	
14	1812219549	Mai Thị Tuyết Nga	N19KDN	5	5	5	5		5.0	0.3	0.0	Không	
15	1912211630	Nguyễn Thị Tường Oanh	N19KDN	7	6	6	8		6.7	5.0	5.7	Năm phẩy Bảy	
16	1913211631	Trần Đình Pháp	N19KDN	5	5	5	5		5.0	4.0	0.0	Không	
17	1913211632	Văn Phú Phi	N19KDN	8	9	8	7		8.0	6.5	7.1	Bảy phẩy Một	
18	1820231972	Hoàng Thị Khánh Phương	N19KDN	7	7	7	8		7.3	8.0	7.7	Bảy phẩy Bảy	
19	1913211637	Hồ Xuân Tín	N19KDN	5	8	9	9		8.7	4.3	0.0	Không	
20	1912211638	Nguyễn Thị Duy Trâm	N19KDN	10	9	8	9		8.7	6.3	7.4	Bảy phẩy Bốn	
21	1912211639	Lê Hoàng Huyền Trang	N19KDN	7	8	8	9		8.3	6.0	6.8	Sáu phẩy Tám	
22	1913211640	Nguyễn Hữu Trung	N19KDN	7	9	10	9		9.3	4.3	0.0	Không	
23	1913211641	Đặng Xuân Trường	N19KDN	5	6	6	6		6.0	7.0	6.5	Sáu phẩy Năm	
24	1912211642	Nguyễn Lê Phương Uyên	N19KDN	10	10	10	10		10.0	4.3	0.0	Không	
25	1912211643	Trần Thị Thúy Vân	N19KDN	0	0	0	0		0.0	CT	0.0	Không	Cấm thi, HP
26	1912211644	Nguyễn Thị Ánh Vi	N19KDN	5	5	7	8		6.7	4.0	0.0	Không	

BẢNG THỐNG KÊ SỐ LIỆU

STT	NỘI DUNG THỐNG KÊ	SL	TỶ LỆ	GHI CHÚ
1	Số sinh viên đạt	12	46%	
2	Số sinh viên nợ	14	54%	
TỔNG CỘNG :		26	100%	

Đà Nẵng, ngày 23 tháng 12 năm 2015

LẬP BẢNG

KIỂM TRA
(ký và ghi rõ họ tên)

LÃNH ĐẠO KHOA
(ký và ghi rõ họ tên)

PHÒNG ĐÀO TẠO ĐH & SAU ĐH
(ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Kim Phụng

ThS. Nguyễn Ân